

Số: 34/BC- HĐND

Hà Nội, ngày 09 tháng 9 năm 2021

## **BÁO CÁO THẨM TRA**

**Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung,  
mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố**  
(Ban Văn hóa - Xã hội trình tại kỳ họp thứ 2, HĐND Thành phố khóa XVI)

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân Thành phố

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, các Ban HĐND Thành phố đã tổ chức thẩm tra Tờ trình số 146/TTr-UBND ngày 29/7/2021 của UBND Thành phố và dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố do UBND Thành phố trình tại kỳ họp thứ 2 HĐND Thành phố khóa XVI. Ban Văn hóa - Xã hội thay mặt các Ban HĐND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố ý kiến thẩm tra như sau:

### **A. Về hồ sơ, quy trình, thẩm quyền ban hành nghị quyết**

1. Hồ sơ UBND Thành phố trình HĐND Thành phố đảm bảo theo quy định, đã thực hiện đầy đủ các bước theo quy trình của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết định các nội dung, mức chi cụ thể là cần thiết và phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật ngân sách nhà nước năm 2015, các nghị định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương tại các thông tư, thông tư liên tịch.

Nội dung UBND Thành phố trình thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp.

### **B. Về những quy định nội dung, mức chi**

#### **I. Quy định nội dung chi, mức chi thực hiện công tác điều tra dư luận xã hội của thành phố Hà Nội**

##### *1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết*

Để tạo cơ sở cho các quyết sách trong chỉ đạo, điều hành của Thành ủy và các cấp chính quyền Thành phố, việc điều tra dư luận xã hội được xác định là một kênh thông tin quan trọng. Tuy nhiên, chưa có quy định của Trung ương và Thành phố về các nội dung, mức chi khi sử dụng ngân sách Thành phố cho công tác này. Vì vậy, các Ban HĐND Thành phố cho rằng việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quy định nội dung, mức chi thực hiện công tác điều tra dư luận xã hội do ngân sách địa phương đảm bảo là cần thiết và phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước, thực tiễn, đặc thù của địa phương, phù hợp với thẩm quyền của HĐND Thành phố.

## 2. Về phạm vi, đối tượng áp dụng

UBND Thành phố đề xuất quy định nội dung chi, mức chi thực hiện công tác điều tra dư luận xã hội áp dụng đối với Ban tuyên giáo Thành ủy và các cơ quan liên quan. Các Ban thống nhất với phạm vi, đối tượng áp dụng của quy định này.

## 3. Về nội dung chi, mức chi

UBND Thành phố đề xuất 13 nội dung chi, mức chi tương tự như các nội dung, mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách Thành phố đảm bảo theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 bao gồm: (1) Hỗ trợ cơ quan chủ trì tổ chức cuộc điều tra dư luận xã hội xây dựng phương án điều tra, lập mẫu phiếu điều tra và tổng hợp, phân tích; (2) Chi xây dựng sổ tay nghiệp vụ cho điều tra viên theo quyết định của cấp có thẩm quyền; (3) Chi in tài liệu hướng dẫn điều tra, sổ tay nghiệp vụ cho điều tra viên, phiếu Điều tra, biểu mẫu điều tra, xuất bản ấn phẩm điều tra (nếu có); (4) Chi tập huấn nghiệp vụ điều tra; (5) Chi tiền công; (6) Chi công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều tra, phúc tra phiếu điều tra; (7) Chi cho đối tượng cung cấp thông tin; (8) Chi vận chuyển tài liệu điều tra, thuê xe phục vụ điều tra thực địa; (9) Chi xử lý kết quả điều tra; (10) Chi biên soạn ấn phẩm điều tra; (11) Chi công bố kết quả điều tra; (12) Các khoản chi khác liên quan đến cuộc điều tra; (13) Chi điều tra thử để hoàn thiện phương án, phương pháp, chỉ tiêu, định mức công, mẫu phiếu điều tra.

Các Ban cho rằng, việc UBND Thành phố đề xuất nội dung chi, mức chi cho công việc thực hiện cuộc điều tra dư luận xã hội tương tự như công việc thực hiện các cuộc điều tra thống kê theo Luật Thống kê đã được HĐND cụ thể hóa, ban hành tại Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 là phù hợp. Các Ban thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố về nội dung chi, mức chi cho công việc thực hiện cuộc điều tra dư luận xã hội.

Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy, UBND Thành phố xác định các cuộc điều tra dư luận xã hội do ngân sách Thành phố đảm bảo trên nguyên tắc hiệu quả, tiết kiệm không trùng lặp với các cuộc điều tra dư luận xã hội của Trung ương trên địa bàn và chỉ đạo các cơ quan tuân thủ đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước trong lập, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí các cuộc điều tra dư luận xã hội.

**II. Quy định mức hỗ trợ hàng tháng đối với công chức Tư pháp - Hộ tịch được ủy quyền ký chứng thực theo quy định tại Khoản 3, Điều 7, Nghị định số 32/2021/NĐ-CP của Chính phủ**

### 1. Sự cần thiết, căn cứ ban hành Nghị quyết

Ngày 29/3/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 32/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 97/2019/QH14 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội. Theo đó, tại Khoản 3 Điều 7 của Nghị định quy định: “*Chủ tịch phường được ủy quyền cho công chức tư pháp - hộ tịch thực hiện ký chứng thực và đóng dấu của UBND phường đối với việc chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn*

*bản do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận; chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản theo quy định của pháp luật. Công chức tư pháp - hộ tịch được ủy quyền phải có kinh nghiệm từ 3 năm công tác trở lên trong lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch".* Việc quy định trên làm tăng khối lượng và trách nhiệm thực thi công vụ của các công chức đang giữ chức danh Tư pháp - Hộ tịch tại 175 phường thuộc 12 quận và thị xã Sơn Tây thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị. Vì vậy, việc hỗ trợ hàng tháng một mức phù hợp cho các công chức khi đảm nhiệm bổ sung công việc trên là cần thiết, thỏa đáng nhằm động viên, nâng cao trách nhiệm khi thực hiện các công vụ trên.

## *2. Về nội dung chi, mức chi*

Nội dung trình của UBND Thành phố, mức chi hỗ trợ áp dụng theo mức chi cho một số cán bộ cấp xã được quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 27/5/2010 của Liên bộ: Nội vụ, Tài chính, Lao động, Thương binh và Xã hội quy định về chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và trên cơ sở đã tiếp thu các ý kiến kiến nghị của các đơn vị, địa phương có liên quan.

Cụ thể: Mức hỗ trợ hàng tháng cho công chức Tư pháp - Hộ tịch thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết này bằng 15% mức lương cơ sở (bằng mức phụ cấp của Bí thư đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường). Các Ban cho rằng mức chi trên là phù hợp với thực tế và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

## **III. Quy định nội dung, mức chi thực hiện xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương của thành phố Hà Nội**

### *1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết*

Việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quy định nội dung, mức chi thực hiện xây dựng tiêu chuẩn cơ sở (TCCS) và quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCĐP) là cần thiết để làm căn cứ cho các cơ quan nhà nước của Thành phố thực hiện trách nhiệm của mình trong xây dựng và ban hành quy chuẩn địa phương, tiêu chuẩn cơ sở theo quy định của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

### *2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng*

Các Ban thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố về phạm vi điều chỉnh của các quy định này là nội dung và mức chi cho việc thực hiện xây dựng TCCS, QCĐP (bao gồm công tác lập kế hoạch, rà soát, xây dựng và thẩm định TCCS, QCĐP). Để phù hợp với quy định về trách nhiệm và nguồn vốn cho việc xây dựng TCCS tại Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007, các Ban đề nghị bổ sung rõ thêm về phạm vi điều chỉnh chỉ liên quan đến việc xây dựng QCĐP và TCCS của các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố có sử dụng ngân sách nhà nước<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Khoản 2, Điều 3 của Nghị định 127/2007/NĐ-CP quy định: "Trường hợp cơ quan nhà nước xây dựng tiêu chuẩn cơ sở để áp dụng trong hoạt động của cơ quan thì kinh phí được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước"

### 3. Nội dung chi và mức chi

UBND Thành phố đề xuất quy định 17 nội dung chi, mức chi cho việc thực hiện xây dựng TCCS, QCĐP bao gồm: (1) chi công lao động thuê ngoài đối với cán bộ, chuyên gia trực tiếp xây dựng dự thảo tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn địa phương; (2) lập dự án tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn địa phương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; (3) xây dựng thuyết minh dự thảo, tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn địa phương; (4) công tác nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng, nghiên cứu tài liệu kỹ thuật, xây dựng báo cáo phân tích kết quả điều tra, khảo sát, khảo nghiệm, thử nghiệm phục vụ cho việc xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn địa phương; (5) thuê chuyên gia trong nước; (6) thuê chuyên gia nước ngoài; (7) lấy ý kiến nhận xét của thành viên Ban biên soạn hoặc tổ biên soạn xây dựng, của các chuyên gia, nhà khoa học đối với dự thảo tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn địa phương; (8) mua vật tư, văn phòng phẩm, nguyên, nhiên vật liệu, tiêu chuẩn, quy trình, tài liệu kỹ thuật, bí quyết công nghệ phục vụ cho việc xây dựng dự thảo tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn địa phương; (9) tổ chức các cuộc họp Ban biên soạn hoặc tổ biên soạn xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn địa phương; (10) chi tổ chức hội thảo khoa học, hội nghị chuyên đề, tham gia góp ý cho dự thảo tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn địa phương; (11) chi dịch và hiệu đính tài liệu từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt và dịch tiếng Việt sang tiếng nước ngoài; (12) chi cho hoạt động khảo sát, điều tra phục vụ công tác xây dựng dự thảo tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn địa phương; (13) chi mua mẫu, thử nghiệm, khảo nghiệm trong nước, ngoài nước về các nội dung của dự thảo tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn địa phương; (14) chi nhận xét đánh giá phản biện hoặc thẩm tra hoặc thẩm định của thành viên Hội đồng thẩm tra, Hội đồng thẩm định đối với dự thảo tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn địa phương; (15) hội đồng thẩm tra, thẩm định dự thảo tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn địa phương; (16) chi công tác phí; (17) một số khoản chi khác liên quan trực tiếp đến việc xây dựng dự thảo tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn địa phương.

Các nội dung chi nêu trên là tương ứng với các nội dung chi theo quy định của Thông tư 27/2020/TT-BTC. Định mức chi đối với các nội dung có quy định mức chi cụ thể được đề xuất áp dụng mức tối đa quy định tại Thông tư là phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 5 của Thông tư và căn cứ vào nhận định Hà Nội là một trong những địa phương có chi phí sinh hoạt cao nhất cả nước. Các mức chi cần thanh toán theo hóa đơn thực tế và mức chi thanh toán theo các quy định tương ứng của Trung ương và Thành phố được đề xuất tuân thủ nguyên tắc này là phù hợp với quy định của Thông tư 27/2020/TT-BTC. Các Ban thống nhất với đề xuất về nội dung, mức chi này của UBND Thành phố.

### 4. Nguồn kinh phí thực hiện

UBND Thành phố đề nghị nguồn kinh phí thực hiện gồm 3 nguồn: nguồn ngân sách Thành phố theo phân cấp hiện hành, nguồn tài trợ hỗ trợ của các tổ chức cá nhân khác, các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật là áp dụng tương ứng theo quy định về nguồn kinh phí cho xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật tại Điều 2 Thông tư 27/2020/TT-BTC. Tuy nhiên, các Ban lưu ý tại Điều 3 của Thông tư 27/2020/TT-BTC nêu về nguyên tắc quản lý sử dụng kinh phí có quy định: “Đối với các khoản kinh phí tài trợ, hỗ trợ của tổ

chức, cá nhân phục vụ cho việc xây dựng TCVN, QCKT thực hiện theo thỏa thuận với nhà tài trợ, hỗ trợ; trong trường hợp không có thỏa thuận cụ thể với nhà tài trợ, hỗ trợ thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này". Do vậy, các Ban đề nghị với quy định của Thành phố cho công tác xây dựng QCĐP, TCCS tại Nghị quyết này cũng cần tuân thủ nguyên tắc này.

#### 5. Hiệu lực thi hành

UBND Thành phố không đề xuất hiệu lực thi hành riêng cho quy định liên quan đến nội dung, mức chi cho công tác xây dựng QCĐP, TCCS, dự kiến hiệu lực của quy định sẽ bắt đầu đồng thời với thời điểm Nghị quyết chung về các mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, liên quan đến hiệu lực thi hành của Thông tư 27/2020/TT-BTC có quy định: "Chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước quy định tại Thông tư này thực hiện đến hết năm 2020. Từ năm 2021 trở đi thực hiện theo quy định chung về chế độ tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp." Đến nay, chế độ tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW vẫn chưa được triển khai trên thực tế nhưng để đảm bảo phù hợp với chỉ đạo của Trung ương và quy định của Thông tư 27/2020/TT-BTC, các Ban đề nghị bổ sung quy định của Thành phố: "Chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước quy định tại Phụ lục này thực hiện đến khi có các quy định mới về chế độ tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp."

#### IV. Quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao, vận động viên thể thao của Thành phố Hà Nội

##### 1. Về sự cần thiết, căn cứ ban hành Nghị quyết

Hiện nay, mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của Thành phố được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của HĐND Thành phố (Mức chi cụ thể quy định tại Phụ lục số 08 ban hành kèm theo Nghị quyết). Nghị quyết trên được xây dựng trên cơ sở quy định mức chi tại Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính.

Ngày 26/10/2020, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 86/2020/TT-BTC về việc quy định nội dung chi và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao thay thế Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính.

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 6, Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính: "Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và khả năng cân đối nguồn ngân sách địa phương, trên cơ sở tham khảo các mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chế độ dinh dưỡng đặc

thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.”

Do vậy, việc UBND Thành phố đề xuất xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao, vận động viên thể thao của Thành phố là cần thiết và đúng thẩm quyền.

## 2. Về đối tượng, nội dung và mức chi

Ngoài các chế độ được thực hiện theo Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính, UBND Thành phố đề xuất quy định nội dung và mức chi chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với một số đối tượng huấn luyện viên thể thao, vận động viên thể thao của Thành phố, cụ thể như sau:

(1). Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển năng khiếu các cấp (cấp Thành phố; cấp quận, huyện, thị xã):

a. Đối với tập huấn ở trong nước: 130.000 đồng/người/ngày.

Đội tuyển năng khiếu cấp Thành phố: tập trung tập luyện, huấn luyện tại Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao Hà Nội, học tập tại Trường phổ thông năng khiếu TDTT Hà Nội, được ký hợp đồng tiền lương, tiền hỗ trợ theo Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ.

Đội tuyển năng khiếu cấp quận, huyện, thị xã: tập trung tập luyện, huấn luyện tại các Trung tâm văn hóa, thông tin và thể thao các quận, huyện, thị xã trước khi diễn ra các giải thi đấu cấp Thành phố theo quyết định triệu tập của cơ quan có thẩm quyền.

b. Đối với tập huấn ở nước ngoài: được hưởng chế độ bữa ăn hàng ngày theo thư mời và hoặc hợp đồng ký kết giữa cơ quan quản lý vận động viên ở trong nước với cơ sở đào tạo ở nước ngoài.

c. Trong thời gian tập trung thi đấu trong nước: 220.000 đồng/người/ngày

d. Trong thời gian tập trung thi đấu tại các giải thể thao: Đại hội thể thao khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam; Giải thi đấu vô địch, giải thi đấu vô địch trẻ từng môn thể thao cấp khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải (không được hưởng mức ăn hàng ngày quy định tại điểm c nêu trên).

(2). Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao người khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, huấn luyện và thi đấu:

a. Tập huấn ở trong nước: là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập huấn theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức chi cụ thể như sau:

Đội tuyển cấp Thành phố: 220.000 đồng/người/ngày.

Đội tuyển trẻ cấp Thành phố: 175.000 đồng/người/ngày.

b. Đối với huấn luyện viên, vận động viên người khuyết tật trong thời gian tập trung thi đấu ở trong nước:

Đội tuyển cấp Thành phố: 290.000 đồng/người/ngày.

Đội tuyển trẻ cấp Thành phố: 220.000 đồng/người/ngày.

c. Trong thời gian tập trung thi đấu tại các giải thể thao: Đại hội thể thao khu vực, châu lục và thế giới người khuyết tật tổ chức tại Việt Nam. Giải thi đấu vô địch, giải thi đấu vô địch trẻ từng môn thể thao người khuyết tật cấp khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải (không được hưởng mức ăn hàng ngày quy định tại điểm b nêu trên).

Nguồn kinh phí thực hiện là ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

Các Ban thống nhất với nội dung trình của UBND Thành phố.

## **V. Quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức và lao động hợp đồng làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Hà Nội.**

### *1. Về sự cần thiết, căn cứ ban hành Nghị quyết*

Chế độ phụ cấp đặc thù đối với cán bộ, viên chức làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố được thực hiện từ năm 2012 theo Quyết định số 47/2012/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của UBND Thành phố (trên cơ sở các quy định tại Nghị định số 114/2007/NĐ-CP ngày 03/7/2007 của Chính phủ).

Ngày 26/12/2016, Chính phủ ban hành Nghị định số 26/2016/NĐ-CP thay thế Nghị định số 114/2007/NĐ-CP của Chính phủ, để tiếp tục thực hiện chính sách đối với viên chức và lao động hợp đồng làm việc tại các cơ sở quản lý người cai nghiện ma túy theo đúng quy định của Trung ương và thực tiễn của thành phố Hà Nội, căn cứ vào Khoản 2, Điều 6, Nghị định số 26/2016/NĐ-CP quy định: "*Căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng địa phương, HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định mức trợ cấp cao hơn mức quy định tại Nghị định này*" và Điều h Khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết thay thế cho các quy định tại Quyết định số 47/2012/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 là cần thiết.

### *2. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng*

UBND Thành phố đề xuất phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng là viên chức, lao động hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế được UBND Thành phố giao, làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội là phù hợp.

### *3. Về nội dung chi, mức chi*

- Đối với các vị trí việc làm tiếp xúc thường xuyên với học viên gồm: giám đốc, phó giám đốc, trưởng phòng, phó trưởng phòng, quản lý tư vấn- giáo dục tuyên truyền, quản lý hồ sơ học viên, quản lý dạy nghề- lao động sản xuất, chăm sóc y tế, y sĩ; giáo viên tiểu học, bảo vệ, lái xe: Mức trợ cấp đặc thù bằng 1,4 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

- Đối với các vị trí việc làm tiếp xúc không thường xuyên với học viên gồm: Tổ chức hành chính- Tổng hợp, kế toán viên, kỹ thuật viên (tin học), thủ

kho, thủ quỹ, văn thư, lưu trữ, tạp vụ: mức trợ cấp đặc thù bằng 1,25 mức lương cơ sở/người/tháng.

Các Ban thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố, các nội dung chi, mức chi phù hợp với yêu cầu thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách Thành phố.

#### 4. Đề nghị UBND Thành phố

(1) Làm rõ sự phù hợp giữa mức hỗ trợ đề xuất tại Tờ trình và mức hỗ trợ được quy định tại Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND đảm bảo sự tương quan chính sách đối với các đối tượng khác. (Ngày 05/12/2018, HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND về các nội dung chi, mức chi, tại Phụ lục 07 của Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP làm việc tại Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, Bệnh viện 09 và Khoa truyền nhiễm Bệnh viện đa khoa Đống Đa, quy định:

*Mức hỗ trợ đối với công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP làm việc tại Bệnh viện 09 (là Bệnh viện chuyên khoa hạng II trực thuộc Sở Y tế thành phố Hà Nội, được thành lập theo quyết định số 6640/QĐ-UBND, ngày 22/12/2009, là Bệnh viện Chăm sóc và điều trị bệnh nhân HIV/AIDS có hoàn cảnh đặc biệt) và Khoa truyền nhiễm Bệnh viện đa khoa Đống Đa: bằng 1,25 lần mức lương cơ sở/người/tháng).*

(2) Chỉ đạo, rà soát, cân nhắc kỹ các vị trí việc làm tiếp xúc trực tiếp và không tiếp xúc trực tiếp với học viên tại các cơ sở cai nghiện ma túy để đảm bảo việc áp dụng chế độ chính sách được thực hiện đúng đối tượng; làm rõ cơ sở đề xuất đối tượng hỗ trợ trực tiếp là giáo viên tiểu học.

(3) Quan tâm đến các đối tượng thuộc ngành y tế để đảm bảo sự tương quan chính sách giữa các đối tượng đang thực hiện các nhiệm vụ tương đồng trên địa bàn Thành phố.

### **VI. Quy định nội dung chi, mức chi các hoạt động y tế - dân số trên địa bàn sử dụng kinh phí sự nghiệp của Thành phố.**

#### 1. Về sự cần thiết, căn cứ ban hành Nghị quyết

Công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giảm tỷ lệ mắc, tử vong do một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm; duy trì mức sinh thay thế, hạn chế tốc độ gia tăng tỷ số giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi..., đảm bảo an sinh xã hội là nhiệm vụ quan trọng được Chính phủ, Trung ương giao tại Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về công tác dân số trong tình hình mới, Quyết định số 1092/QĐ-TTg ngày 02/9/2018 về phê duyệt Chương trình sức khỏe Việt Nam.

Giai đoạn 2016-2020, nội dung chi, mức chi để triển khai các hoạt động thuộc chương trình mục tiêu y tế- dân số được thực hiện theo Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính, đến nay đã hết giai đoạn áp dụng các quy định của thông tư.



Ngày 19/3/2021, Bộ Tài chính có Công văn số 2798/BTC-HCSN về việc hướng dẫn nội dung chi, mức chi thực hiện Chương trình mục tiêu y tế- dân số giai đoạn 2021- 2025 như sau:

- "Hiện nay, Bộ Tài chính chưa có cơ sở để hướng dẫn đối với các nhiệm vụ chi, mức chi thực hiện Chương trình mục tiêu y tế- dân số năm 2021 và giai đoạn 2022-2025.

- Căn cứ Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước, trong đó quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách.

Do đó, trường hợp HĐND Thành phố quyết định nội dung chi, mức chi vận dụng quy định tại Thông tư 26/2018/TT-BTC để thực hiện từ nguồn ngân sách địa phương; đề nghị thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ...".

Đề duy trì những thành quả đã đạt được trong giai đoạn 2016-2020, việc đảm bảo kinh phí, quy định cụ thể các nội dung chi, mức chi tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chi cho chương trình mục tiêu y tế- dân số năm 2021 và những năm tiếp theo, theo quy định tại Điều h, Khoản 9, Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Khoản 3, Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ, việc UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố "Quy định nội dung chi, mức chi các hoạt động y tế- dân số trên địa bàn sử dụng kinh phí sự nghiệp thành phố Hà Nội" là cần thiết và đúng thẩm quyền.

## 2. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung và mức hỗ trợ

UBND Thành phố đề xuất phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nội dung chi, mức chi như đang thực hiện trong giai đoạn 2016-2020 theo Thông tư số 26/2018/TT-BTC. Các Ban thống nhất với đề xuất của UBND Thành phố.

## C. Về dự thảo Nghị quyết

1. Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định theo quy định<sup>2</sup> đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và không trái với các quy định pháp luật của Nhà nước.

## 2. Đề nghị UBND Thành phố:

(1) Chính sửa một số nội dung cụ thể liên quan đến quy định về nội dung, mức chi thực hiện xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo các nội dung thẩm tra các Ban đã nêu ở trên.

(2) Phụ lục nội dung chi, mức chi các hoạt động y tế - dân số trên địa bàn sử dụng kinh phí sự nghiệp của Thành phố chuẩn xác lại theo đúng quy định tại Thông tư 26/2018/TT-BTC; tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp hoàn thiện Nghị quyết theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

<sup>2</sup>Báo cáo số 128/BC-STP ngày 27/5/2021; Báo cáo số 148/BC-STP ngày 11/6/2021; Báo cáo số 106/BC-STP ngày 19/5/2021; Báo cáo số 142/BC-STP ngày 09/6/2021; Báo cáo số 156/BC-STP ngày 14/6/2021; Báo cáo số 181/BC-STP ngày 28/6/2021.

Trên cơ sở tiếp thu, giải trình của UBND Thành phố, kết quả thảo luận của đại biểu HĐND thành phố, các Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết.

Ban Văn hóa - Xã hội kính trình HĐND Thành phố xem xét và quyết định. /s/

**Nơi nhận:**

- TT Thành ủy (để b/c);
- TT HĐND TP (để b/c);
- UBND Thành phố;
- Đại biểu HĐND TP;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Đoàn ĐBQH Hà Nội;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Văn hóa & Thể thao, Y tế, LĐT&XH, KH&CN, Tư pháp;
- Lưu: VT, Ban VHXH./.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI  
TRƯỞNG BAN**



*Nguyễn Thanh Bình*  
**Nguyễn Thanh Bình**